

Số: /KH-UBND

Đức Cơ, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH  
Tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác  
năm 2024 của huyện Đức Cơ**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục Mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở công lập; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin; Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ, quy định

mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật; Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ-Ủy ban dân tộc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới; Chỉ thị 47-CT/TU ngày 04/6/1998 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XI và Thông tri số 07-TT/TU ngày 09/5/2012 của tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Về việc cơ cấu cán bộ, công chức người dân tộc Bahnar và Jrai trong các cơ quan, đơn vị thuộc Tỉnh”; Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 19/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai trong thời kỳ mới;

Căn cứ Quyết định số 08/2024/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, số lượng lao động hợp đồng và cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ và kiêm soát viên tại doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai; Quyết định số 665/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; định mức lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập khối chính quyền năm 2023;

Thực hiện Công văn số 3145/SNV-TCBC&CCHC ngày 14/12/2023 của Sở Nội vụ về việc thẩm định nhu cầu tuyển dụng viên chức năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ; Công văn số 190/SNV-TCBC&CCHC ngày 19/01/2024 của Sở Nội vụ về việc thẩm định bổ sung nhu cầu tuyển dụng, sử dụng viên chức ngành giáo dục của UBND huyện Đức Cơ.

Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2024 của huyện Đức Cơ, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG:**

### **1. Mục đích:**

Tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác vào làm việc tại các đơn vị

sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

## **2. Yêu cầu:**

Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và chỉ tiêu số lượng người làm việc đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, công bằng, khách quan, dân chủ, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật để lựa chọn được những người có trình độ chuyên môn theo yêu cầu, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

## **3. Nguyên tắc tuyển dụng:**

- Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật;
- Bảo đảm tính cạnh tranh;
- Tuyển chọn đúng người có trình độ, năng lực, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định và được bố trí đúng chức danh nghề nghiệp theo vị trí việc làm đã đăng ký;
- Tuyển dụng đủ số lượng viên chức giáo viên và viên chức khác trong chỉ tiêu biên chế, vị trí việc làm cần tuyển dụng.

## **II. CĂN CỨ, NHU CẦU TUYỂN DỤNG**

### **1. Tình hình sử dụng số người làm việc**

- Số lượng chỉ tiêu người làm việc được cấp có thẩm quyền giao năm 2023: 1066 chỉ tiêu.
- Số lượng người làm việc hiện có mặt (tính đến ngày 31/01/2024): 966 chỉ tiêu.
- Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 100 chỉ tiêu.

### **2. Số lượng viên chức cần tuyển ở từng vị trí việc làm:**

Tổng số nhu cầu tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2024 của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Đức Cơ là 94 chỉ tiêu. Trong đó, chỉ tiêu tuyển dụng chung là 84, chỉ tiêu tuyển dụng dành riêng cho người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar) là 10.

Mỗi người dự tuyển được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng tại 02 đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng. Nếu người dự tuyển là người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar) thì được đăng ký ở cả 02 nhóm chỉ tiêu (chỉ tiêu tuyển dụng chung và chỉ tiêu tuyển dụng dành riêng cho người dân tộc thiểu số).

#### **2.1. Đối với số lượng cần tuyển vị trí viên chức giáo viên (88 chỉ tiêu)**

- Bậc Mầm non: 36 chỉ tiêu (Giáo viên mầm non).
- Bậc Tiểu học: 33 chỉ tiêu (18 giáo viên Văn hóa, 09 giáo viên Tin học, 04 giáo viên Tiếng Anh, 02 giáo viên Tổng phụ trách đội).
- Bậc Trung học cơ sở: 18 chỉ tiêu (02 giáo viên Toán, 01 giáo viên Địa lý, 05 giáo viên Tiếng Anh, 04 giáo viên giáo dục Công dân, 01 giáo viên Công nghệ, 03

giáo viên tin học, 02 giáo viên Tổng phụ trách đội).

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện: 01 chỉ tiêu (01 giáo viên Tin học).

## **2.2. Đối với số lượng cần tuyển vị trí viên chức khác (06 chỉ tiêu)**

- Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện: 02 chỉ tiêu (01 viên chức phụ trách lĩnh vực Công nghệ thông tin, 01 viên chức phụ trách lĩnh vực Phóng viên).

- Trung tâm GDNN-GDTX huyện 01 chỉ tiêu viên chức phụ trách công tác đào tạo, tổng hợp.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: 03 chỉ tiêu (02 viên chức phụ trách lĩnh vực Khuyến nông viên, 01 viên chức phụ trách lĩnh vực Kiểm nghiệm cây trồng).

## **3. Số lượng người làm việc đối với người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar):**

Khi kết thúc thời hạn nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (30 ngày kể từ ngày thông báo), trường hợp 10 chỉ tiêu tuyển dụng dành riêng cho người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar) nếu không có người nộp Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc có người nộp Phiếu đăng ký dự tuyển nhưng chưa đủ số lượng chỉ tiêu cần tuyển theo môn học, Ủy ban nhân dân huyện sẽ chuyển các chỉ tiêu tuyển dụng dành riêng cho người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar) sang chỉ tiêu tuyển dụng chung theo môn học và tiếp tục thông báo nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong thời hạn 10 ngày (kể từ ngày thông báo).

*(Cụ thể có Bảng tổng hợp nhu cầu tuyển dụng kèm theo Kế hoạch này)*

## **III. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

### **1. Đối tượng dự tuyển**

Những người có nguyện vọng vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện, có đủ điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản 2 Mục III Kế hoạch này.

Đối với sự nghiệp giáo dục các Trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng (nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2) đối với các vị trí việc làm có tiêu chuẩn, điều kiện như nhau nhưng tuyển dụng vào các đơn vị sử dụng khác nhau.

### **2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển**

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Đáp ứng các điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Luật Viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

## 2.2. Về trình độ đào tạo:

### 2.2.1. Vị trí viên chức giáo viên

- Đối với vị trí giáo viên Mầm non (Giáo viên mầm non hạng III mã số: V.07.02.26);

+ Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

- Đối với vị trí giáo viên Tiểu học (Giáo viên Tiểu học hạng III mã số: V.07.03.29);

+ Vị trí giáo viên Tiểu học dạy văn hóa: Có bằng cử nhân Sư phạm giáo dục Tiểu học.

+ Vị trí giáo viên Tiểu học dạy Tin học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Tin học trở lên hoặc có bằng cử nhân Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên Tiểu học dạy Tiếng Anh: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Tiếng Anh trở lên hoặc cử nhân Tiếng anh, Ngôn ngữ anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên – Tổng phụ trách đội bậc Tiểu học: Đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng III được quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Tiểu học công lập; Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.

- Đối với vị trí giáo viên Trung học cơ sở (Giáo viên Trung học cơ sở hạng III mã số: V.07.04.32):

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Toán: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Toán học trở lên hoặc có bằng cử nhân Toán và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Địa lý: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Địa lý trở lên hoặc có bằng cử nhân Địa lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Tiếng Anh: Có bằng tốt nghiệp cử nhân

ngành Sư phạm Tiếng Anh trở lên hoặc có bằng cử nhân Tiếng anh, Ngôn ngữ anh và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Giáo dục Công dân: Có bằng tốt nghiệp cử nhân Sư phạm Giáo dục Công dân, Sư phạm Giáo dục chính trị trở lên hoặc có bằng cử nhân Giáo dục công dân, Giáo dục chính trị trở lên.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Công nghệ: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Công nghệ, Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp, Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp trở lên.

+ Vị trí giáo viên Trung học cơ sở dạy Tin học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Tin học trở lên hoặc có bằng cử nhân Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

+ Vị trí giáo viên – Tổng phụ trách đội bậc Trung học cơ sở: Đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên Trung học cơ sở hạng III được quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở công lập; Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.

- Đối với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện (Giáo viên Trung học phổ thông hạng III mã số: V.07.05.15).

+ Vị trí giáo viên dạy Tin học: Có bằng tốt nghiệp cử nhân ngành Sư phạm Tin học trở lên hoặc có bằng cử nhân Công nghệ thông tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

### 2.2.2. Vị trí viên chức khác

a) Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện:

- Vị trí việc làm Công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin hạng IV mã số: V.11.06.15): Có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông.

- Vị trí việc làm Phóng viên (Phóng viên hạng III mã số: V.11.02.06):

Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Báo chí. Trường hợp có bằng tốt nghiệp Đại học khác ngành Báo chí thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành Báo chí.

b) Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

- Vị trí việc làm Kiểm nghiệm cây trồng (Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III mã số: V.03.03.08): Có bằng tốt nghiệp Đại học ngành Trồng trọt, Công nghệ sinh học trở lên.

- Vị trí việc làm Khuyến nông viên (Khuyến nông viên mã số: V.03.09.26): Có bằng tốt nghiệp Đại học ngành Khuyến nông, Phát triển nông thôn, Nông học, Kinh tế nông nghiệp trở lên.

c) Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện

- Vị trí việc làm công tác đào tạo, tổng hợp (Chuyên viên mã số: 01.003): Có bằng tốt nghiệp Đại học ngành Quản trị văn phòng-Lưu trữ; Văn thư lưu trữ; Lưu trữ học; Luật; Quản lý nhà nước; Hành chính văn thư trở lên.

### **3. Hình thức tuyển dụng:**

Việc tuyển dụng giáo viên và viên chức khác năm 2024 được thông qua xét tuyển theo quy định tại Điều 23 Luật viên chức năm 2010; Điều 11 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính Phủ.

### **4. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

4.2. Trường hợp người xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại điểm 4.1, khoản 4 mục này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

## **IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN XÉT TUYỂN:**

### **1. Xét tuyển viên chức:**

Xét tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2024 được thực hiện theo 02 vòng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP), cụ thể như sau:

1.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

## 1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

### 1.2.1. Đối với viên chức giáo viên

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm thi viết: 100 điểm.

1.2.1. Đối với viên chức khác (Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên huyện)

a) Hình thức thi: Phỏng vấn.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

*Lưu ý:* Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi phỏng vấn.

## 2. Xác định người trúng tuyển:

Xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

2.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a. Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b. Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Khoản 4, Mục III Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

2.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm 2.1, khoản 2 Mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

2.3. Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Mục này.



Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi, cùng áp dụng hình thức thi viết (vòng 2) và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Mục này. Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

2.4. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Ủy ban nhân dân huyện thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2.5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại điểm 2.4 khoản 2 Mục này hoặc trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng. Hết thời hạn 30 ngày mà vẫn chưa tuyển đủ chỉ tiêu theo nguyện vọng 1 thì xét nguyện vọng 2 theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP.

Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển theo quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Mục này.

3. Người không được tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2024 quy định tại khoản 2 mục IV Kế hoạch này không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để

hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

## **V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ, LỆ PHÍ DỰ TUYỂN**

### **1. Nộp Phiếu đăng ký dự tuyển**

a) Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

b) Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển. Khi đi nộp Phiếu, người dự tuyển phải xuất trình bản chính các loại giấy tờ, văn bằng, chứng chỉ có liên quan theo yêu cầu vị trí dự tuyển và đối tượng ưu tiên (nếu có) để người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển kiểm tra, đối chiếu và phải ký xác nhận các thông tin cá nhân trong danh sách đăng ký dự tuyển cùng với người tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển;

Người nhận Phiếu đăng ký dự tuyển phải có Giấy biên nhận trao cho người dự tuyển (biên nhận có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận).

Phiếu Đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp tại Phòng Nội vụ huyện Đức Cơ (Số: 178-Quang Trung, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai) và kèm theo bản sao các loại giấy tờ: Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Bằng tốt nghiệp chuyên môn, bảng điểm, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và các giấy tờ ưu tiên (nếu có) để kiểm tra, đối chiếu thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển; 02 ảnh 3x4 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của người dự tuyển; Hồ sơ dự tuyển phải sạch sẽ, đầy đủ không được tẩy xóa đựng trong bì hồ sơ dự tuyển viên chức.

c) Mỗi người dự tuyển được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng tại 02 đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng. Nếu người dự tuyển là người dân tộc thiểu số (Jrai, Bahnar) thì được đăng ký ở cả 02 nhóm chỉ tiêu (chỉ tiêu tuyển dụng chung và chỉ tiêu tuyển dụng dành riêng cho người dân tộc thiểu số).

d) Người đăng ký dự tuyển phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thông tin kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

e) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện và có đầy đủ thông tin về Phiếu đăng ký dự tuyển thì người tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận; Người dự tuyển có đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định mà cơ quan tiếp nhận từ chối tiếp nhận Phiếu nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện tại địa chỉ: 178-Quang Trung, Đức Cơ, Gia Lai (số điện thoại 02693.846.107).

### **2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:**

Do Hội đồng tuyển dụng thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và triển khai niêm yết công khai tại trụ sở của Phòng Nội vụ; Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan, website của Ủy ban nhân dân huyện tại địa chỉ: <http://ducco.gialai.gov.vn>;

### **3. Lệ phí dự tuyển:**

- Mức thu phí của người dự tuyển để phục vụ công tác tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (Mức thu phí dự tuyển của mỗi thí sinh sẽ có thông báo cụ thể sau).

## **VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG, TÀI LIỆU ÔN TẬP:**

1. Thời gian thi, địa điểm tổ chức thi, tài liệu ôn thi (vòng 2): Do Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện quyết định và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết công khai tại trụ sở Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo, đồng thời đăng trên website của Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan để mọi cá nhân có liên quan được biết và thực hiện (có thông báo cụ thể sau).

2. Thời gian tổ chức thi (vòng 2): Hội đồng tuyển dụng của huyện thông báo cụ thể sau.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện và Ban giám sát:**

- Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện và Ban Giám sát kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác theo quy định.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện công tác xét tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị bảo đảm theo Kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; tổng hợp kết quả xét tuyển, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

- Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện thành lập các bộ phận giúp việc gồm: Ban đề thi, Ban coi thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban chấm phúc khảo; Ban kiểm tra, sát hạch ban hành quy chế thi tuyển theo đúng quy định.

### **2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm**

- Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác, Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác; trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện quyết định thành lập các Ban giúp việc theo quy định.

- Là cơ quan Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện; tham mưu cho Hội đồng thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện tổ chức thực hiện xét tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2024 theo Kế hoạch.

- Kiểm tra, tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển của người tham gia dự tuyển.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ tuyển

dụng viên chức giáo viên và viên chức khác và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

- Tổng hợp kết quả xét tuyển để Hội đồng tuyển dụng của huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định công nhận kết quả xét tuyển. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thông báo kết quả tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả của Ủy ban nhân dân huyện.

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

- Trường hợp kinh phí không đủ chi, có trách nhiệm phối hợp với Phòng Tài chính-Kế hoạch tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân huyện cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

- Thông báo kết quả tuyển dụng cho thí sinh và tham mưu quyết định tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Ủy ban nhân dân huyện.

## **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường THPT Lê Hoàn, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp có trách nhiệm**

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, cử người phối hợp xây dựng danh mục tài liệu, xây dựng dữ liệu đề thi, đáp án (vòng 2); cử người tham gia xây dựng đề thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác, tham gia Ban phách, các ban giúp việc khác của Hội đồng theo đúng kế hoạch và đúng quy định của pháp luật; các nhiệm vụ khác (nếu có) theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng.

- Cử công chức, viên chức (có danh sách, thời gian trực cụ thể) tham gia tiếp nhận hồ sơ, thu lệ phí dự tuyển theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng;

- Thông báo kết quả tuyển dụng cho thí sinh và quyết định tuyển dụng sau khi có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng của Ủy ban nhân dân huyện theo thông báo của Phòng Nội vụ;

- Hướng dẫn người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng; phân công công tác, ký hợp đồng làm việc, phân công hướng dẫn tập sự theo đúng vị trí tuyển dụng và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức giáo viên và viên chức khác theo quy định.

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác tuyển dụng theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng tuyển viên chức giáo viên của huyện.

- Đối với Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện ngoài các nhiệm vụ nêu trên, phải có trách nhiệm đăng tin, đưa tin về Kế hoạch này và các nội dung có liên quan đến công tác tuyển dụng theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện theo quy định.

## **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch có trách nhiệm**

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ trong việc hướng dẫn việc thực hiện thu-chi phí, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.

- Trường hợp kinh phí không đủ chi, Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân huyện

cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện, Hội đồng thi tuyển viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện.

#### **4. Công an huyện có trách nhiệm:**

Có trách nhiệm phối hợp và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện chế độ bảo mật đối với việc xây dựng đề thi, sao y nhân bản quản lý, bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác diễn ra an toàn.

#### **5. Ban Chỉ huy Quân sự huyện:**

Có trách nhiệm phối hợp chuẩn bị cơ sở vật chất, các điều kiện cần thiết để bố trí nơi ở cho Ban đề thi và Tổ in sao đề thi bảo đảm an ninh, trật tự và cử người phối hợp phục vụ cho kỳ tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện.

#### **6. Trung tâm Y tế huyện có trách nhiệm:**

Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác y tế phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện, các bộ phận phục vụ Hội đồng tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác của huyện và các thí sinh tham dự kỳ tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức giáo viên và viên chức khác năm 2024 của huyện Đức Cơ. /.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Trường THPT Lê Hoàn;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT-VP, suennv.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Mạnh Định**